|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI** |  **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:  /2025/QĐ-UBND**Dự thảo 1** |  *Lào Cai, ngày tháng 8 năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định**

**nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;*

*Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhân quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và Hệ thống thông tin đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Quyết định số 2304/QĐ-BTNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số:.…./*[*TTr-STNMT*](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=534/TTr-STNMT&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1)*ngày … tháng … năm 2025.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

**Điều 2. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Các Quyết định sau đây hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

a) Quyết định số 43/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định trình tự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, xác định, thu nộp nghĩa vụ tài chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

b) Quyết định số 59/2024/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Lào Cai;

c) Quyết định số 19/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của UBND tỉnh Yên Bái ban hành Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư pháp; Trưởng Thuế tỉnh Lào Cai; Giám đốc Kho bạc khu vực IX; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Trưởng các Thuế cơ sở; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;- Uỷ ban MTTQ tỉnh;- Báo và PT-TH tỉnh;- Như Điều 3 QĐ;- Lãnh đạo Văn phòng;- Lưu: VT, TNMT1. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNCHỦ TỊCH** |